

Vat trò của ASEAN trong hợp tác đa phương về an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương

NGUYỄN CÔNG KHANH*
NGUYỄN ANH CHƯƠNG**

Từ sau Chiến tranh lạnh, tổ chức Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) đóng vai trò ngày càng quan trọng trong hợp tác đa phương về an ninh ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương (CA-TBD). Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF) do ASEAN sáng lập là cơ chế đối thoại đa phương về an ninh duy nhất liên quan đến cả khu vực CA-TBD. Đặc điểm văn hóa thể chế, những chuẩn mực hành vi của “Con đường ASEAN” đang được mở rộng và trở thành tiêu chí tham chiếu quan trọng trong tiến trình hợp tác an ninh khu vực CA-TBD. Bài viết này sẽ phân tích đặc điểm cấu trúc lực lượng ở khu vực CA-TBD sau Chiến tranh lạnh, trên cơ sở đó làm rõ vai trò của ASEAN trong tiến trình hợp tác an ninh và tìm hiểu khả năng thích ứng của “Con đường ASEAN” tại khu vực này.

1. ASEAN tích cực khởi xướng hợp tác an ninh đa phương ở khu vực CA-TBD

Có thể nói, hợp tác đa phương an ninh khu vực CA-TBD do ASEAN khởi xướng và chủ trì từ sau Chiến tranh lạnh đến nay là một mô hình mới của quan hệ quốc

tế. Cơ chế hợp tác an ninh truyền thống chủ yếu có ba hình thức: *đồng minh đa phương*, *nước lớn phối hợp* và *an ninh tập thể*. Đồng minh đa phương dùng để chỉ từ 3 nước trở lên xây dựng đồng minh quân sự cùng đối phó uy hiếp từ bên ngoài. Cơ chế nước lớn phối hợp là chỉ tất cả những nước lớn trong khu vực dựa vào nguyên tắc của “*Chủ nghĩa đa phương*” để hợp tác quản lý công việc khu vực, đồng thời thông qua điều tiết quan hệ giữa các nước lớn để ngăn chặn những xung đột lớn có thể xảy ra. Còn hình thức an ninh tập thể là một mức độ hợp tác an ninh của “*Chủ nghĩa lý tưởng*”, là cơ chế bảo đảm an ninh trong đó lấy sức mạnh tập thể để đe dọa hoặc ngăn chặn bất kỳ hành vi xâm lược tiềm ẩn nào trong đời sống quốc tế⁽¹⁾. Ngoài ba hình thức trên, sau thập kỉ 70 của thế kỷ XX, các nước châu Âu đã từng thiết lập cơ chế hiệp thương đối thoại an ninh hoạt động theo khuôn khổ Hội nghị an ninh và Hợp tác châu Âu (về sau đổi thành Tổ chức an ninh và Hợp tác châu Âu - OSCE).

Tuy nhiên, đối với một khu vực ít có truyền thống hợp tác trong lĩnh vực an ninh như CA-TBD thì “Hợp tác đa

* PGS.TS. Nguyễn Công Khanh, **NCS. Nguyễn Anh Chương, Trường Đại học Vinh

phương” là một cụm từ tương đối mới. Những năm 60 của thế kỉ XX, nhiều cuộc thảo luận về an ninh khu vực được tổ chức trong đó phải kể đến ý tưởng của Mỹ về xây dựng hệ thống liên minh đa phương phòng thủ châu á song song với NATO ở châu Âu. Ý tưởng này đã không nhận được sự ủng hộ của khu vực. Năm 1969, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô L.I.Brêgionhép đưa ra ý định thành lập hệ thống an ninh tập thể châu Á. Trong bài phát biểu tại Crastsnôiarxk năm 1986, M.Goochbachốp một lần nữa nhắc lại việc xây dựng an ninh tập thể khu vực CA-TBD nhưng gặp phải sự phản đối quyết liệt của Mỹ. Phần lớn các nước châu Á cũng không ủng hộ đề nghị của Liên Xô vì họ không muốn bị lôi cuốn vào cuộc tranh giành và trở thành vật hi sinh của các siêu cường. Môi trường an ninh khu vực CA-TBD sau Chiến tranh lạnh tương đối hòa dịu, uy hiệp về an ninh chính trị tuy vẫn tồn tại nhưng không thực sự căng thẳng và rõ ràng. Do đó, việc xây dựng đồng minh đa phương truyền thống hiển nhiên không còn phù hợp. Bên cạnh đó, tình trạng không tin tưởng lẫn nhau giữa các nước lớn cùng với những khác biệt về ý thức hệ của các quốc gia trong khu vực cũng đã làm cho CA-TBD không thể hình thành một cơ chế tập thể hoặc nước lớn phối hợp trong vấn đề an ninh.

Mô hình hợp tác an ninh của Liên minh châu Âu tuy có ý nghĩa tham khảo nhất định nhưng không phù hợp với CA-TBD, vì giữa hai khu vực có sự khác biệt hoàn toàn. Những năm đầu thập kỉ 90, các nước Canada, Australia, Nhật Bản... lần lượt đề xuất triển khai đối thoại hợp tác an ninh đa phương khu vực CA-TBD phỏng theo mô hình của Tổ chức an ninh và Hợp tác châu Âu (OSCE) nhưng không

được sự hưởng ứng của các nước, đặc biệt là các quốc gia châu Á. Sự lo lắng của họ xuất phát từ ba phương diện chủ yếu: một là, lịch sử khu vực CA-TBD thiếu truyền thống hợp tác đa phương về an ninh, các nước không thực sự hiểu hết những vấn đề liên quan đến “*quy tắc cuộc chơi*” nên rất thận trọng; hai là, Mỹ lo lắng một khi hợp tác an ninh đa phương CA-TBD đi vào chính quy hóa sẽ làm giảm vai trò sắp xếp cấu trúc an ninh song phương của mình tại khu vực này, do vậy đã phản ứng lạnh nhạt; ba là, đại đa số các nước châu á luôn mang trong mình cảm giác không tin tưởng đối với các nước phương Tây. Họ không bằng lòng đứng nhìn các nước phương Tây lãnh đạo một cơ chế hợp tác an ninh của khu vực và mình là người đi theo sau những nước này.

Trước bối cảnh nêu trên, năm 1991, (ASEAN-ISIS) đã trình lên Hội nghị thượng đỉnh ASEAN bản báo cáo với tiêu đề “*Thời điểm của sáng kiến*” (A Time for Initiative) và kiến nghị, ASEAN cần phải đảm đương nhiệm vụ của người khởi xướng và tổ chức hợp tác an ninh khu vực CA-TBD. Báo cáo chỉ rõ: “*Nhằm tăng thêm sự ổn định an ninh và bảo đảm nền hòa bình khu vực CA-TBD, hiện nay đã có và sẽ còn tiếp tục xuất hiện nhiều đề xướng liên quan đến xây dựng tiến trình và cơ chế hợp tác đa phương. Cho dù xây dựng cơ chế và tiến trình như thế nào, ASEAN đều phải đóng vai trò chủ đạo. ASEAN không những tích cực tham gia mà còn phải trở thành người khởi xướng những sáng tạo*”(2). Báo cáo đề xuất: tận dụng thời gian làm việc của hội nghị ASEAN với các nước đối thoại được tổ chức mỗi năm một lần (Hội nghị sau Hội nghị Bộ trưởng) để tổ chức hội nghị đối thoại đa phương về những vấn đề liên quan đến an

ninh cho cả khu vực CA-TBD. ý tưởng xây dựng cơ chế đối thoại hợp tác an ninh này đã vượt qua truyền thống các hình thức hợp tác an ninh đã nêu ở trên. Đặc điểm chủ yếu của nó có thể được khái quát: (1) Không đặt ra giả thiết về kẻ thù, không nhằm vào nước thứ ba; (2) Lấy phòng ngừa xung đột là chính, không can thiệp hoặc đe dọa bằng vũ lực; (3) Nhấn mạnh đối thoại chính trị, lấy xây dựng lòng tin và phát triển ngoại giao phòng ngừa làm biện pháp chủ yếu; (4) Dùng phương thức hiệp thương thống nhất để tiến hành hợp tác, không cần phải kí kết hiệp ước. Những quan điểm hợp tác này phù hợp với tình hình khu vực CA-TBD sau Chiến tranh lạnh. Tiếp nhận đề nghị của bản báo cáo này, Hội nghị ngoại trưởng các nước ASEAN lần thứ 26 tổ chức tại Singapore vào tháng 7 năm 1993 đã bố trí cho ngoại trưởng 18 nước bao gồm: 6 nước thành viên ASEAN (Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Philippin, Thái Lan, Brunây), 7 nước đối tác đối thoại (Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Canada, Ótxtrâyliya, Niu Dilân), 3 quan sát viên (Việt Nam, Lào, EU) và 2 nước khách mời (Nga, Trung Quốc) tham gia cuộc gặp mặt không chính thức. Tại đây, các đại biểu đã đạt được thống nhất sẽ thành lập một tổ chức diễn đàn khu vực về an ninh. Tháng 7/1994, Hội nghị lần thứ nhất Diễn đàn khu vực ASEAN (ASEAN Regional Forum, viết tắt: ARF) chính thức được tổ chức tại Thái Lan. Diễn đàn khu vực ASEAN thành lập với mục đích thúc đẩy cơ chế đối thoại và tham vấn về các vấn đề an ninh và chính trị trong khu vực, xây dựng lòng tin và phát triển ngoại giao phòng ngừa với khẩu hiệu: Xúc tiến hòa bình và an ninh qua đối thoại và hợp tác ở CA-TBD. Có thể nhận thấy, Diễn đàn khu vực

ASEAN được xây dựng rút ra từ chính kinh nghiệm của ASEAN rằng, một tiến trình đối thoại có thể tạo ra những biến chuyển tích cực trong quan hệ giữa các nước. Sau Chiến tranh lạnh, trong lúc nhiều khu vực khác trên thế giới còn bị khủng hoảng về khái niệm hợp tác an ninh thì tổ chức ASEAN đã thiết lập cho mình một diễn đàn an ninh riêng. Sự kiện này đã mở ra một bước ngoặt mới cho tiến trình thúc đẩy hợp tác an ninh đa phương của cả CA-TBD.

Với vai trò chủ đạo của ASEAN, Diễn đàn khu vực ASEAN, bất chấp những khác biệt lớn giữa các thành viên, đã phát triển tương đối nhanh về quy mô và đạt được nhiều kết quả, góp phần duy trì hoà bình, an ninh và hợp tác trong khu vực. Hiện nay, Diễn đàn khu vực ASEAN gồm có 27 quốc gia và tổ chức có cùng mối quan tâm đến an ninh khu vực CA-TBD, đó là: 10 quốc gia thành viên ASEAN (Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Mianma, Indonesia, Philippin, Malaixia, Xingapo, Brunây) và 17 quốc gia, tổ chức khác: Ótxtrâyliya, Canada, Trung Quốc, EU, Ấn Độ, Nhật Bản, Niu Dilân, Pakistan, Mông Cổ, Nga, Hoa Kỳ, Papua New Guinea, Đông Timor, Bangladesh, Sri Lanka, Hàn Quốc và CHDCND Triều Tiên⁽³⁾. Diễn đàn khu vực ASEAN, với tư cách là cầu nối cho các cuộc đối thoại và tư vấn song phương cũng như đa phương cùng với việc thiết lập những quy tắc đối thoại và hợp tác, được định hình thông qua việc ra quyết định dựa trên nguyên tắc đồng thuận và giảm thiểu quá trình thể chế hoá. Về mô hình vận hành, Diễn đàn khu vực ASEAN không có cấu trúc tổ chức độc lập mà chỉ là một cơ chế hoạt động phụ thuộc vào khuôn khổ tổ chức ASEAN. Ngoài Hội nghị ngoại trưởng các

nước thành viên được tổ chức mỗi năm một lần do các nước ASEAN thay nhau đảm nhiệm, Diễn đàn này còn được bổ sung bởi các cơ chế hỗ trợ hoạt động như: hội nghị quan chức cấp cao các nước, hội nghị nhóm hỗ trợ liên ngành về các biện pháp xây dựng lòng tin, các cuộc hội thảo khoa học chuyên đề của “*kênh 2*”... Tính đa dạng và linh hoạt của các hình thức hoạt động đã làm cho Diễn đàn khu vực ASEAN trở thành nơi bao quát nhiều chủ đề liên quan đến an ninh-chính trị của khu vực CA-TBD mà các bên tham gia có thể trực tiếp đối thoại thảo luận. Năm 1995, Diễn đàn này đã vạch ra ba giai đoạn phát triển trong tiến trình xây dựng hợp tác an ninh, theo đó, sẽ chuyển dần từ giai đoạn xây dựng lòng tin (giai đoạn 1) đến thiết lập cơ chế ngoại giao phòng ngừa (giai đoạn 2), và trong dài hạn hướng đến khả năng giải quyết các xung đột (giai đoạn 3). Do những vấn đề lịch sử để lại, cộng thêm sự khác biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa giữa các nước, khu vực CA-TBD luôn tồn tại sự nghi kỵ và không tin tưởng lẫn nhau. Đây là một trong những nguồn gốc chủ yếu có thể dẫn đến xung đột khu vực. Vì thế, Diễn đàn khu vực ASEAN đang cố gắng thông qua tiếp xúc và đối thoại mang tính xây dựng, tăng cường độ minh bạch trong chính sách ngoại giao và quốc phòng của các nước... để dần dần loại bỏ những nhân tố bất ổn định xuất phát từ sự hiểu lầm, không tin tưởng nhau, hoặc sự phân rẽ trong lợi ích chiến lược ở khu vực. Trên cơ sở những kết quả của việc xây dựng lòng tin, Diễn đàn khu vực ASEAN dựa vào các nguyên tắc về những hành vi chuẩn mực ở khu vực và quốc tế cũng như sức mạnh dư luận tập thể để ràng buộc hành động của các nước, đồng thời đưa ra dự báo và sớm ngăn chặn bùng nổ xung đột.

Diễn đàn khu vực ASEAN đang giữ vững vai trò là diễn đàn chủ đạo đối thoại về các vấn đề chính trị và an ninh khu vực với ASEAN ở vị trí trung tâm, đồng thời, tiếp tục là một bộ phận quan trọng trong quá trình hình thành cấu trúc khu vực ở CA-TBD. Nhằm tăng cường tính hiệu quả và thực chất hoạt động của mình, hiện nay, Diễn đàn khu vực ASEAN đang tập trung hướng mạnh vào hành động, ứng phó hữu hiệu hơn với các thách thức, nhất là các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, thiên tai, an ninh hàng hải... Tại Hội nghị Diễn đàn khu vực ASEAN lần thứ 17 diễn ra ở Việt Nam ngày 23/7/2010, bộ trưởng các nước thành viên đã nhất trí thông qua *Chương trình hành động Hà Nội* nhằm thực hiện *Tuyên bố Tâm nhìn ARF* với các mục tiêu và biện pháp cụ thể hướng tới xây dựng một khu vực ARF hòa bình, ổn định và thịnh vượng vào năm 2020⁽⁴⁾.

Sở dĩ Diễn đàn khu vực ASEAN giành được sự hưởng ứng tích cực của nhiều nước, nhanh chóng phát triển thành cơ chế CA-TBD là vì, trong khi khu vực CA-TBD không có cơ chế hợp tác đa phương về an ninh tốt hơn, Diễn đàn khu vực ASEAN đã tạo ra một cơ chế hoạt động giúp các thành viên có thể thảo luận các vấn đề an ninh hiện có trong khu vực và tăng cường các biện pháp hợp tác nhằm thúc đẩy hòa bình và an ninh trong khu vực⁽⁵⁾. Mặt khác, diễn đàn này là kết quả của ASEAN trong quá trình tích cực thực hiện chiến lược ngoại giao cân bằng nước lớn. Thông qua những nỗ lực và sáng tạo trong chính sách ngoại giao, ASEAN không những đã nâng cao vai trò vị trí của mình đối với hợp tác đa phương, mà còn giành được cơ hội nắm lấy quyền lãnh đạo hợp tác khu vực CA-

TBD. Hình thức hợp tác an ninh của Diễn đàn khu vực ASEAN phù hợp với thực tế đa nguyên chính trị và đặc điểm cấu trúc lực lượng ở khu vực CA-TBD. Mục tiêu cơ bản của Diễn đàn khu vực ASEAN được nêu lên ngay từ khi thành lập là: tăng cường đối thoại hợp tác và hội đàm các vấn đề chính trị và an ninh của các nước có chung lợi ích và mối quan tâm; đóng góp đáng kể vào những nỗ lực nhằm xây dựng một khu vực đáng tin cậy và dân chủ ở CA-TBD. Về cơ bản, mục tiêu này phù hợp với những nguyện vọng của các nước đang trong quá trình phát triển mạnh mẽ ở CA-TBD, kịp thời đáp ứng yêu cầu về một môi trường hòa bình ổn định nhằm đẩy nhanh tiến trình hợp tác khu vực.

Ngoài việc khởi xướng và chủ trì diễn đàn khu vực, ASEAN còn kiến nghị và tham gia tích cực nhiều sáng kiến khác liên quan đến hợp tác an ninh khu vực CA-TBD và thế giới. Năm 2002, ASEAN và Trung Quốc đã kí “*Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông*” (DOC). ở mức độ nhất định, tuyên bố này đã làm dịu sự căng thẳng giữa các nước xung quanh vấn đề chủ quyền lãnh thổ ở khu vực trên biển. Hiện nay, dưới sự chủ trì và vai trò trung tâm điều hành cơ chế giải quyết tranh chấp của ASEAN, các nước đang hướng tới mục tiêu xây dựng Bộ quy tắc ứng xử Biển Đông, tăng cường đối thoại và xây dựng lòng tin giữa các bên liên quan để giải quyết hòa bình các tranh chấp trên tinh thần của Tuyên bố DOC và Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển. ASEAN là người hoạch định và tham gia phần lớn các hoạt động ngoại giao “*kênh 2*” của khu vực CA-TBD. Cơ chế hoạt động ngoại giao “*kênh 2*” lớn nhất của khu vực CA-TBD - Hội đồng hợp tác an ninh CA-TBD (CSCAP), được thành lập dưới sự

thúc đẩy của , trong đó, các nước ASEAN chiếm hơn 1/3 số thành viên của CSCAP. Chủ tịch ủy ban chỉ đạo điều hành hoạt động của CSCAP thông thường cơ cấu 1 thành viên của ủy ban thành viên ASEAN và 1 thành viên của ủy ban thành viên ngoài ASEAN đồng chủ tịch. Ngoài ra, ASEAN đã tổ chức nhiều hội nghị đối thoại an ninh khu vực CA-TBD trong đó có hội nghị bàn tròn Thái Bình Dương (Pacific Roundtable). Năm trong khuôn khổ hội nghị cấp Bộ trưởng ngoại giao các nước thuộc Diễn đàn khu vực ASEAN, tháng 11/2009, dưới sự đồng chủ trì của Việt Nam và ấn Độ, Hội nghị đối thoại quan chức quốc phòng ARF (DOD) lần đầu tiên đã được tổ chức tại ấn Độ. Những hình thức đối thoại này cho thấy, ASEAN đang từng bước đi sâu vào những hình thức hợp tác cụ thể, có hiệu quả về những nội dung liên quan đến an ninh khu vực.

2. Sự thích ứng của “Con đường ASEAN” ở khu vực CA-TBD

Đóng góp của ASEAN vào tiến trình hợp tác an ninh đa phương khu vực CA-TBD không chỉ thể hiện qua các hoạt động nằm trong khuôn khổ Diễn đàn khu vực ASEAN, mà còn cho thấy ở hiệu ứng thúc đẩy hợp tác tích cực thông qua “*Con đường ASEAN*” (ASEAN Way).

Trong các văn kiện, ASEAN không đưa ra định nghĩa rõ ràng về khái niệm “*Con đường ASEAN*”. Theo chúng tôi, “*Con đường ASEAN*” có thể được hiểu là một phương thức tư duy về những hành động dựa theo những chuẩn mực và lộ trình phát triển của ASEAN; hoặc đó được coi là văn hóa ngoại giao-an ninh hay văn hóa mang tính độc đáo của tổ chức ASEAN. Tất cả nguyên tắc, luật lệ và hành vi ứng xử của ASEAN được cụ thể hóa một cách

có hệ thống trong văn kiện mang tính pháp lí đó là Hiến chương ASEAN. Theo đó, nội dung cơ bản của “*Con đường ASEAN*” có thể chia thành hai mặt: một là, văn hóa chế độ tổ chức ASEAN; hai là, những nguyên tắc chỉ đạo các hành vi chuẩn mực đối với nước thành viên. Văn hóa tổ chức ASEAN chủ yếu gồm: (1) Thận trọng trong việc xây dựng chế độ hóa, theo đuổi cái gọi là “*Chủ nghĩa chế độ mềm*”. ASEAN không chủ trương thiết lập quyền lực siêu quốc gia kiểu như EU mà là một tổ chức hợp tác khu vực liên chính phủ theo nguyên tắc bình đẳng giữa các nước thành viên. Tăng cường tham vấn về những vấn đề có ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của tổ chức; (2) Tiêu chuẩn kết nạp thành viên dựa theo tinh thần tính toàn bộ (Inclusive). ASEAN không đưa ra quy định quá nghiêm ngặt về tiêu chuẩn chính trị đối với các thành viên mới, cố gắng thu hút nhiều nước tham gia vào tiến trình hợp tác khu vực; (3) Lấy tinh thần hiệp thương nhất trí (Consensus) để xây dựng quyết sách. ASEAN không áp dụng hình thức bỏ phiếu và phủ quyết. Giữ nguyên tắc chủ đạo của ASEAN khi đưa ra quyết định đó là đồng thuận và tham vấn. Khi không đạt được sự đồng thuận, cấp cao sẽ quyết định về cách thức ra quyết định phù hợp. Về nguyên tắc chỉ đạo hành vi của các thành viên: (1) Giải quyết những khác biệt hay tranh chấp bằng biện pháp hoà bình (Peaceful settlement of dispute). Các nước thành viên sẽ nỗ lực giải quyết mọi tranh chấp thông qua đối thoại, tham vấn và đàm phán. ASEAN sẽ duy trì và lập cơ chế giải quyết tranh chấp trên tất cả các lĩnh vực hợp tác. Trường hợp tranh chấp không thể giải quyết được, vấn đề sẽ được đưa lên cấp cao quyết định. Ngoài ra, các

nước thành viên vẫn có quyền sử dụng các phương thức giải quyết tranh chấp khác theo quy định của Hiến chương Liên Hợp Quốc cũng như các văn kiện pháp lý quốc tế khác mà nước đó tham gia. “*Do ASEAN biểu thị công khai và thực hiện nghiêm túc vấn đề loại bỏ hoàn toàn biện pháp sử dụng vũ lực trong giải quyết tranh chấp giữa các nước đã làm cho tổ chức này đi trên con đường phát triển theo kiểu cộng đồng an ninh khu vực*”⁽⁶⁾; (2) Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước thành viên, tôn trọng quyền của mọi nhà nước trong việc bảo đảm sự tồn tại quốc gia mình và không bị can thiệp, cưỡng bức từ bên ngoài. Đây là một trong những nguyên tắc quan trọng nhất của ASEAN. Các nguyên tắc của “*Con đường ASEAN*” là sự kết hợp đầy đủ, thống nhất giữa luật pháp và các nguyên tắc phổ biến trong quan hệ quốc tế với tính đặc thù của khu vực Đông Nam á. Đây có thể coi là những mẫu mực của việc tìm kiếm hợp tác “*thống nhất trong đa dạng*” mà ASEAN thực hiện trong hơn bốn thập kỉ qua, đồng thời cũng là đảm bảo quan trọng cho mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015 trên cơ sở 3 trụ cột: an ninh - chính trị, kinh tế và văn hóa - xã hội.

Tuy nhiên, đối với cả khu vực CA-TBD mà nói, Đông Nam Á có thể chỉ là một khu vực không lớn. Kinh nghiệm thành công của Đông Nam á có thể vận dụng rộng ra cho toàn bộ khu vực CA-TBD hay không đang và sẽ là một khảo nghiệm đối với “*Con đường ASEAN*”. Nhưng, qua theo dõi quá trình phát triển hợp tác an ninh khu vực CA-TBD từ khi Diễn đàn khu vực ASEAN ra đời đến nay có thể thấy, các nguyên tắc chủ yếu và hướng đi của “*Con đường ASEAN*” đã giành được sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, từng bước mở rộng

được ảnh hưởng cũng như sự thích ứng của mình đối với toàn bộ khu vực CA-TBD.

Thứ nhất, về xây dựng chế độ hoạt động. Hợp tác an ninh khu vực CA-TBD sau Chiến tranh lạnh không rập khuôn theo Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu, cũng không thiết lập một phiên bản NATO cho CA-TBD, mà lựa chọn phát triển theo mô hình “*Con đường ASEAN*”. Diễn đàn khu vực ASEAN không đi sâu vào xây dựng chế độ hóa mà cố gắng giảm thiểu việc định chế hóa. Cơ chế hoạt động chủ yếu của nó phụ thuộc vào tổ chức ASEAN, không có cơ quan thư kí riêng, Chủ tịch ASEAN (luân phiên hàng năm) cũng là Chủ tịch của Diễn đàn này. Chương trình nghị sự và chiến lược phát triển hợp tác an ninh của Diễn đàn khu vực ASEAN được chia làm ba giai đoạn, nhưng không có một thời gian biểu cụ thể cho việc hoàn thành các giai đoạn. Tất cả hoạt động hợp tác an ninh đều được triển khai dựa trên tình thân tự nguyện.

Thứ hai, về tiêu chuẩn kết nạp thành viên. Hợp tác đa phương an ninh khu vực CA-TBD - Diễn đàn khu vực ASEAN, tiếp tục thực hiện tính toàn bộ của “*Con đường ASEAN*” trong kết nạp thành viên. Tiêu chuẩn thấp nhất đối với một nước xin gia nhập Diễn đàn khu vực ASEAN phải là quốc gia có chủ quyền và thuộc khu vực CA-TBD. Đồng thời, những quy định liên quan về vấn đề gia nhập của thành viên mới phải do tất cả các nước thành viên trong tổ chức bàn bạc trao đổi, do Hội nghị Bộ trưởng phê chuẩn⁽⁷⁾. Trên thực tế, thành viên của diễn đàn này đã vượt qua phạm vi khu vực CA-TBD với sự có mặt của một số nước và tổ chức quốc tế như Nga, EU. Việc mở rộng tiếp nhận các nước tham gia vào đối thoại hợp tác đã làm cho Diễn đàn khu vực ASEAN trở thành diễn

đàn an ninh đa phương quan trọng bậc nhất bao phủ cả khu vực CA-TBD rộng lớn. ở khuôn khổ hợp tác của Diễn đàn này, tất cả các nước đóng vai trò quan trọng trong hệ thống quan hệ quốc tế như: Mỹ, Nga, Nhật Bản, Trung Quốc, EU... đều có mặt tham dự.

Thứ ba, về các nội dung thảo luận. Hợp tác an ninh khu vực CA-TBD dựa theo “*Con đường ASEAN*” để đưa ra vấn đề thảo luận và thực hiện nguyên tắc không can thiệp đến những vấn đề liên quan đến công việc nội bộ của các nước. Dựa trên nguyên tắc này, các hội nghị “*kênh 2*” của Diễn đàn khu vực ASEAN thường không thảo luận những vấn đề nhạy cảm như: nhân quyền, tình hình nội bộ các nước thành viên.v.v... Thay vào đó, Hiến chương ASEAN đã thiết lập cơ quan nhân quyền nhằm thúc đẩy bảo vệ nhân quyền và các quyền tự do cơ bản của nhân dân các nước ASEAN. Cơ quan này hoạt động theo quy chế do các ngoại trưởng quy định. Nó sẽ giúp chính phủ các nước thành viên chủ động xây dựng các giá trị chung của khu vực, bảo đảm quyền con người theo các chuẩn mực, giá trị truyền thống và hoàn cảnh đặc thù riêng của mỗi nước và của chung ASEAN, hạn chế sự can thiệp từ bên ngoài⁽⁸⁾. Đối với một số vấn đề gặp phải trong quá trình hợp tác như vấn đề Biển Đông, chống khủng bố,... đầu tiên phải được thông qua sự trao đổi thảo luận của các chuyên gia nghiên cứu tại hội nghị đối thoại “*kênh 2*”, sau khi đạt được ý kiến thống nhất sơ bộ mới trình lên hội nghị “*kênh 1*” để cân nhắc và đi đến quyết định cuối cùng (xem chú thích 5).

Mặc dù còn có nhiều ý kiến khác nhau khi đề cập đến tính hiệu quả của “*Con đường ASEAN*”, thậm chí có người còn cho rằng, cơ chế hợp tác đa phương về an ninh

khu vực CA-TBD được thiết lập dưới sự chủ trì của ASEAN chỉ là “*Nơi bàn chuyện sông*”⁽⁹⁾, hay: đặc điểm của “*Con đường ASEAN*” là *tính linh hoạt có thừa nhưng quyền lực lại không đủ mạnh nên không thể tiếp cận được với những vấn đề khó khăn về an ninh*⁽¹⁰⁾.v.v... Nhưng theo chúng tôi, những nhận xét này, có thể xuất phát từ nhiều góc độ đánh giá khác nhau, chỉ mới nhìn thấy một mặt của vấn đề chứ chưa quan tâm một cách tổng thể những phần còn lại của nó. Từ “*Con đường ASEAN*” để có thể phát triển đến “*Con đường CA-TBD*” là cả một quá trình và tất yếu sẽ diễn ra rất nhiều biến đổi, bởi vì, xét đến cùng thì phạm vi địa lý và tính đa dạng của CA-TBD còn khác biệt nhiều so với khu vực Đông Nam Á. Thế nhưng, một điều không thể phủ nhận là, hiện nay cũng như trong khoảng thời gian tới, phương thức mềm dẻo, linh hoạt của “*Con đường ASEAN*” đang và vẫn sẽ là mô hình tốt nhất, thích hợp nhất đối với hợp tác an ninh đa phương khu vực CA-TBD. Do đó, vai trò của ASEAN trong tiến trình hợp tác an ninh đa phương khu vực CA-TBD vẫn có giá trị không thể thay thế.

*

* *

Được đánh giá là một trong những khu vực phát triển “*bận rộn*” nhất của thế giới, nhưng xét về khía cạnh an ninh, CA-TBD vẫn đang tồn tại nhiều yếu tố gây bất ổn định. Hiện nay, khu vực này đang phải đối mặt với một số thách thức đó là vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên, tình hình bất ổn ở Myanmar, vấn đề tranh chấp Biển Đông... Với tư cách là người khởi xướng và giữ vai trò chủ đạo trong các hoạt động đối thoại hợp tác an ninh - chính trị khu vực CA-TBD, ASEAN sẽ tiếp

cận và giải quyết các vấn đề trên như thế nào để bảo đảm hòa bình ổn định khu vực? Đây được xem là phép thử về tính hiệu quả của các định chế hợp tác an ninh khu vực mà ASEAN đã và đang nỗ lực xây dựng./.

CHÚ THÍCH

1. Trần Hàn Khê, “*Chủ nghĩa đa phương và hợp tác an ninh châu Á-Thái Bình Dương*”, Tạp chí Kinh tế và Chính trị thế giới (Trung Quốc), số 2-2003, trang 33-38.
2. ASEAN-ISIS, A Time for Initiative, Proposals for the Consideration of the Fourth ASEAN Summit (Kuala Lumpur, ASEAN Institute of Strategic and International Studies, 1991), p.8-9.
3. <http://dantri.com.vn/c36/s36-410622/pho-thu-tuong-viet-nam-chu-tri-dien-dan-an-ninh-khu-vuc-arf.htm>
4. <http://www.vietnamplus.vn/Home/Hoi-nghi-Dien-dan-ASEAN-17-ra-Tuyen-bo-Chu-tich/20107/53997.vnplus>
5. Michael Leifer, “*The ASEAN Regional Forum: Extending ASEAN Model of Regional Security*”, ADELPHI Paper.302 (London: The International Institute for Strategic Studies, Oxford University Press 1996), p.59.
6. David Capie and Paul Evans, “*The Asia-Pacific Security Lexicon*” (Singapore: Institute of Southeast Asian Studies, 2002), p.15.
7. Chairman’s Statement the 3rd ASEAN Regional Forum (ARF), Jakarta, July 23, 1996. <http://www.aseansec.org/1836.htm>.
8. http://asean2010.vn/asean_vn/news/34/2DA803/Tai-lieu-co-ban-ve-Hien-chuong-ASEAN
9. Hiro Katsumata, “*Establishment of the ASEAN Regional Forum: Constructing A “Talking Shop” or A “Norm Brewery”?*”, Pacific Review, Vol.19, Issue.2(Jun, 2006).
10. Thẩm Dật, “*Vấn đề hợp tác an ninh và triển vọng - lấy Diễn đàn khu vực ASEAN làm ví dụ*”, dẫn từ cuốn: “*Cách nhìn mới về lí luận quan hệ quốc tế*”, Nxb Trường